

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/KV HÀN QUỐC/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM KV HÀN QUỐC

Địa chỉ: Số 29, Tổ 18, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243 206 0099

E-mail: kvhanquoc@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0108838968

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **THỰC PHẨM BỔ SUNG: KẸO MULTI-VITAMIN C & D PORORO VỊ ĐÀO**
2. Thành phần: Glucose, D-glucose khan, Vitamin C 3%, chất hỗn hợp [(hương liệu tổng hợp) bột hương đào, chất chống đông vón (Silicon dioxide - INS 551), Glucose], chất điều chỉnh độ acid (acid citric - INS 330), bột vị đào 1%, chất nhũ hóa (Magnesium Stearate - INS 470(iii)), Enzyme xử lý Stevia, chất điều vị (Aspartame - INS 951 (chứa Phenylalanine)), bột hỗn hợp vitamin D3 0,09% [(chứa 0,25% bột vitamin D3), chất làm dày (Gum arabic - INS 414), Saccarose, tinh bột ngô, dầu chế biến (dầu cọ), chất chống đông vón (Silicon dioxide - INS 551), chất chống oxy hóa (vitamin E (DL- α -tocopherol) - INS 307c)], bột sữa non (sữa/ Mỹ)
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất xem trên bao bì sản phẩm (năm.tháng.ngày)
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong bao nhựa PP. Bao bì đảm bảo an toàn trong thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
 - Quy cách bao gói:
Khối lượng tịnh: 1,2 g/viên; 12 g (1,2 g x 10 viên)/vi; 60 g (1,2 g x 50 viên)/túi; 120 g ((1,2 g x 10 viên) x 10 vi)/hộp; 240 g ((1,2 g x 10 viên) x 20 vi)/hộp; 300 g ((1,2 g x 10 viên) x 25 vi)/hộp; 600 g (1,2 g x 500 viên)/hộp; 600 g ((1,2 g x 10 viên) x 50 vi)/hộp; 1,2 kg (1,2 g x 1000 viên)/túi.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):
Sản xuất tại: BM PHARMACEUTICAL CO.,LTD
Địa chỉ: 37 Witgamaul-gil, Paju-eup, Paju-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm: phần II mục 1.15, 2.26, 3.32, 4.11.
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm: Vi sinh: Mục 6.5.2; Độc tố vi nấm: Phần 3 nhóm chung thực phẩm.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC

Mai Thị Nhật Lệ



Nội dung nhãn phụ sản phẩm

Sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG: KẸO MULTI-VITAMIN C & D PORORO VỊ ĐÀO

Thành phần: Glucose, D-glucose khan, Vitamin C 3%, chất hỗn hợp [(hương liệu tổng hợp) bột hương đào, chất chống đông vón (Silicon dioxide - INS 551), Glucose)], chất điều chỉnh độ acid (acid citric - INS 330), bột vị đào 1%, chất nhũ hóa (Magnesium Stearate - INS 470(iii)), Enzyme xử lý Stevia, chất điều vị (Aspartame - INS 951 (chứa Phenylalanine)), bột hỗn hợp vitamin D3 0,09% [(chứa 0,25% bột vitamin D3), chất làm dày (Gum arabic - INS 414), Saccarose, tinh bột ngô, dầu chế biến (dầu cọ), chất chống đông vón (Silicon dioxide - INS 551), chất chống oxy hóa (vitamin E (DL- α -tocopherol) - INS 307c)], bột sữa non (sữa/ Mỹ).

Khối lượng tịnh: 1,2 g/viên; 12 g (1,2 g x 10 viên)/vi; 60 g (1,2 g x 50 viên)/túi; 120 g ((1,2 g x 10 viên) x 10 vi)/hộp; 240 g ((1,2 g x 10 viên) x 20 vi)/hộp; 300 g ((1,2 g x 10 viên) x 25 vi)/hộp; 600 g (1,2 g x 500 viên)/hộp; 600 g ((1,2 g x 10 viên) x 50 vi)/hộp; 1,2 kg (1,2 g x 1000 viên)/túi.

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì sản phẩm (năm.tháng.ngày).

Hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Hướng dẫn sử dụng: 1 ngày 3 lần, 1 lần nhai 2 viên (Có thể chia ra dùng hoặc nghiền rồi uống). Dùng ngay sau khi mở bao bì.

Lưu ý: Những chấm màu vàng có thể nhìn thấy trên bề mặt sản phẩm là thành phần vitamin nên có thể yên tâm sử dụng.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp hoặc nơi có độ ẩm cao

Thông tin cảnh báo:

- Cảnh báo dị ứng: có chứa sữa, đào
- Không nên sử dụng quá nhiều, dễ gây tiêu chảy.
- Ngậm cho tan dần, không được nuốt cả viên.
- Bên trong có gói hút ẩm, không được ăn.

Xuất xứ, Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

Xuất xứ: Hàn Quốc

Sản xuất tại: BM PHARMACEUTICAL CO.,LTD

Địa chỉ: 37 Witgamaul-gil, Paju-eup, Paju-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM KV HÀN QUỐC

Địa chỉ: Số 29, Tổ 18, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243 206 0099 Tel: 088 999 1808

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

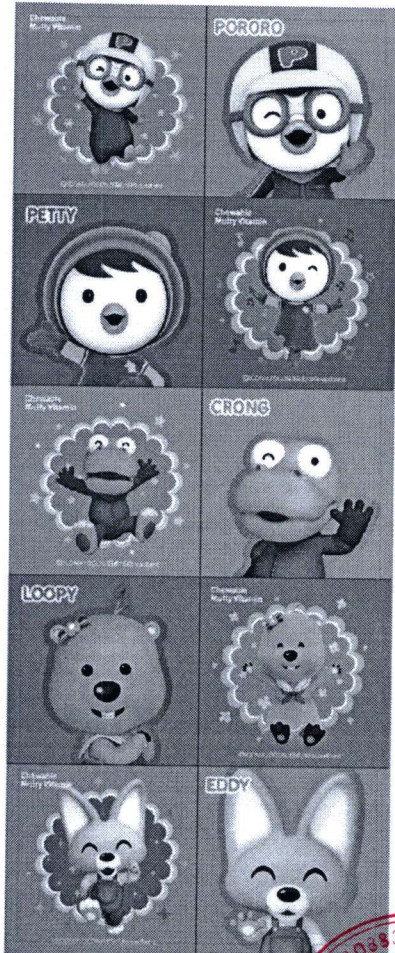


GIÁM ĐỐC

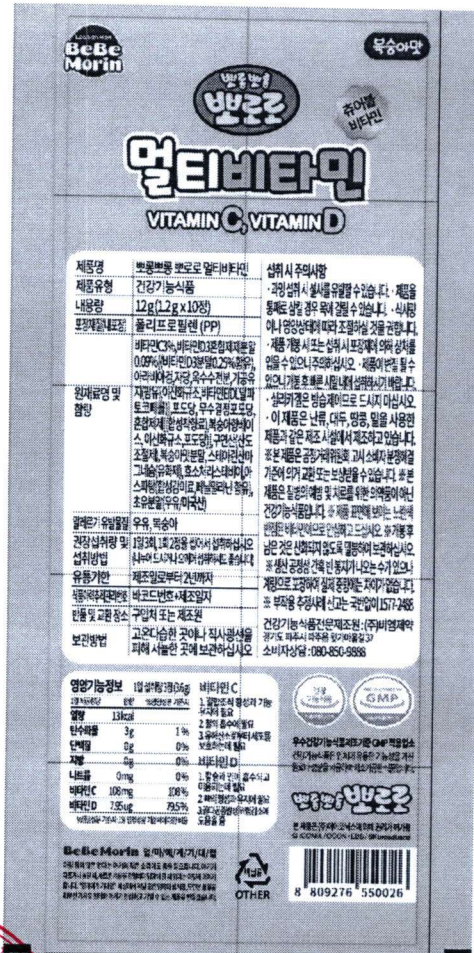
Mai Thị Nhật Lệ

뽀롱뽀롱 뽀로로 멀티비타민
10정 사면필름 포장
90x223(mm)

★칼선변경확인 : 세로길이 225->223(mm)



앞면



뒷면



보통보통 토토로 멀티비타민/복숭아맛
250정 인박스
95x120x226(mm)

※삼면접착 및 칼선 최종으로 확인 부탁드립니다.



**CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM VIỆT TÍN****VIET TIN TESTING CO., LTD**

PTN & VP Nhận mẫu 1: 39A, Đường số 4, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP. HCM
Laboratory & Office 1 : 39A, 4th street, Binh Tri Dong B ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh city
VP Nhận mẫu 2 : 224 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Office 2 : 224 Dien Bien Phu, ward 7, district 3, Ho Chi Minh city
Tel : (028) 39158936, (028) 3827 7986 Fax : (028) 3824 7013
Email : ktelviettin@gmail.com Web : kiemnghiemviettin.com

Số/ No: 3267 2003/KQ

Mã số/ Code: 0481 2003VT2

Mã số mẫu/ Sample code: 1457 2003VT2

Trang/ Page: 1/ 2



VILAS 1074

VIMCERTS 211

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT**

Tên khách hàng/ Client : CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM KV HÀN QUỐC
Địa chỉ/ Address : Số 29, tổ 18, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 09/03/2020 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 14/03/2020
Loại mẫu/ Kind of sample : Kẹo Số lượng mẫu/ Quantity of sample : 01 mẫu
Tên mẫu/ Name of sample : THỰC PHẨM BỔ SUNG: KẸO MULTI-VITAMIN C & D PORORO VỊ ĐÀO
Tình trạng mẫu/ State of sample : Đựng trong bao bì thành phẩm kín

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 2015.13	Không phát hiện (LOD=10)	CFU/g
2	Coliforms ^(*) (l)(N)	TCVN 6848 : 2007 (ISO 4832 : 2006)	Không phát hiện (LOD=10)	CFU/g
3	E. coli ^(*) (l)	TCVN 7924 – 3 : 2017 (ISO 16649 – 3 : 2015)	0	MPN/g
4	B. cereus ^(*) (l)(N)	AOAC 980.31	Không phát hiện (LOD=10)	CFU/g
5	S. aureus ^(*) (l)	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=10)	CFU/g
6	C. perfringens ^(*) (l)(N)	TCVN 4991 : 2005 (ISO 7937 : 2004)	Không phát hiện (LOD=10)	CFU/g
7	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	AOAC 2014.05	Không phát hiện (LOD=10)	CFU/g
8	Chì (Pb) ^(*) (l)(N)	AOAC 999.11	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/kg
9	Cadimi (Cd) ^(*) (l)(N)	AOAC 999.11	Không phát hiện (LOD=0,0015)	mg/kg



**CÔNG TY TNHH PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM VIỆT TÍN****VIET TIN TESTING CO., LTD**

PTN & VP Nhận mẫu 1: 39A, Đường số 4, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP. HCM
Laboratory & Office 1 : 39A, 4th street, Binh Tri Dong B ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh city
VP Nhận mẫu 2 : 224 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Office 2 : 224 Dien Bien Phu, ward 7, district 3, Ho Chi Minh city
Tel : (028) 39158936, (028) 3827 7986 Fax : (028) 3824 7013
Email : ktclviettin@gmail.com Web : kiemnghiemviettin.com

Số/ No: 3267 2003/KQ

Mã số/ Code: 0481 2003VT2

Mã số mẫu/ Sample code: 1457 2003VT2

Trang/ Page: 2/ 2



VILAS 1074

VIMCERTS 211

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TESTING REPORT**

STT/ No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM/ PARAMETERS	PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH/ TESTING METHOD	KẾT QUẢ/ RESULT	ĐƠN VỊ TÍNH/ UNIT
10	Thủy ngân (Hg) ^(*) (I) (N)	AOAC 974.14	Không phát hiện (LOD=0,05)	mg/kg
11	Arsen (As) ^(*) (I) (N)	AOAC 986.15	Không phát hiện (LOD=0,05)	mg/kg
12	Aflatoxin B1	TCVN 9522 : 2012	Không phát hiện (LOD=1)	µg/kg
13	Aflatoxin B1B2G1G2	TCVN 9522 : 2012	Không phát hiện (LOD=1)	µg/kg

Ghi chú/ Notes:

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ The results are valid only for testing sample.

Tên mẫu theo khách hàng yêu cầu/ Name of samples as the client's requirement.

Thời gian lưu mẫu: 5 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Time-limit of storage: 5 days from reporting date.

LOD: Giới hạn phát hiện / LOD: Limit of Detection.

(*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận ISO/IEC 17025:2017/ Items were accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017).

(s/c): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (s/c): Items are tested by subcontractor.

(I): Chỉ tiêu được chỉ định của Bộ Y Tế/ Items were designated by Ministry of Health.

(N): Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Quản Lý Chất Lượng Nông Lâm Sản và Thủy Sản/

Items were designated by National Agro – Forestry - Fisheries Quality Assurance Department

**PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG
QUALITY MANAGER**

ThS. Huỳnh Ngọc Trưởng

**GIÁM ĐỐC
DIRECTOR**

ThS. Nguyễn Văn Tâm